

**Kế hoạch ngày chủ đề PTGT. Nhánh1 : Bé biết gì về PTGT đường bộ**  
**Giáo viên thực hiện : Bùi Thị Vân Giang**

**Thứ 2 ngày 7 tháng 4 năm 2025**

**PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đề tài: Khám phá quyền được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh. ( 5E)**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- Khoa học: Trẻ biết tên gọi, một số nội dung trong quyền được sống của trẻ em: quyền vui chơi, học tập; quyền được sinh ra và lớn lên trong môi trường an toàn, lành mạnh
- Công nghệ: Sử dụng các đồ dùng, trang thiết bị: ti vi, tranh ảnh, bút dạ... để khám phá, tìm hiểu về quyền được sống của trẻ.
- Kỹ thuật: Kỹ năng quan sát, ghi chép, nhận xét.
- Toán học: Kỹ năng đếm, so sánh số lượng, kích thước to nhỏ, dài ngắn
- Kỹ năng của thế kỷ 21: Tôn trọng, lắng nghe, chủ động đưa ra ý kiến của bản thân

**II. CHUẨN BỊ**

- Nhạc bài hát vui nhộn, bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố ”
- Máy tính, ti vi.- Hình ảnh thể hiện trò chơi về quyền được sống - Bảng ghi chép, bút dạ.
- Hình ảnh thể hiện quyền được sống trong môi trường an toàn lành mạnh, được học tập vui chơi - Lô tô hình ảnh quyền sống, quyền được bảo vệ

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**\* Quy trình 5E**

**1. E1: Thu hút:**

- Cô và trẻ chơi trò chơi: “ Đền tín hiệu ”
- Cách chơi: Cô và trẻ đứng thành 1 vòng tròn, hát theo nhạc, khi nhạc dừng là đèn đỏ bật lên, các con phải tạo ra được dáng của PTGT mà trẻ thích ( ô tô, xe máy ...)
- Yêu cầu của trò chơi: Trẻ thể hiện được dáng vẻ của PTGT mà mình thích.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. - Cô hỏi trẻ:  
+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? + Có bạn nào chưa được thể hiện năng khiếu của mình qua trò chơi không?  
+ Qua trò chơi chúng mình được làm những việc gì?  
=> Những việc các con vừa làm đã thể hiện được quyền được học tập, vui chơi, tự do lựa chọn môn năng khiếu mà mình thích
- Theo các con ngoài ở trường thì khi ở nhà các con có những quyền phát triển nào?

**2. E2: Khám phá.**

- Trò chơi 1: Trò chơi “Bé với quyền được sống”
- Trẻ lựa chọn hình ảnh đúng để tìm hiểu về quyền được sống, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, được đảm

bảo vệ an toàn và sức khỏe và các mối đe dọa tránh bị bạo lực ( hình ảnh trẻ em được sống trong môi trường yêu thương của cha mẹ, hình ảnh trẻ em bị bạo lực gia đình, hình ảnh trẻ tham gia giao thông, hình ảnh trẻ ngồi xe an toàn...

+ Cô và trẻ kiểm tra kết quả qua từng câu hỏi.

+ Hỏi trẻ: Qua trò chơi các con được thể hiện những quyền gì?

=> Cô khái quát: Qua trò chơi, các con thấy rằng chúng mình có quyền vui chơi, học tập, quyền được sống trong môi trường lành mạnh, an toàn. Quyền được tham gia giao thông và chấp hành theo quy định

- Trò chơi 2: Quyền và trách nhiệm của bé.

- Trẻ sử dụng chuột trên vi tính tìm hình ảnh thể hiện nhiệm vụ của trẻ khi tham gia vào các hoạt động cùng các bạn.

+ Cô và trẻ thảo luận để tìm ra hình ảnh nhiệm vụ tương ứng với những hoạt động được tham gia thông qua trò chơi 1.

+ Cô hướng dẫn trẻ khám phá quyền được sống và ghi chép lại kết quả đánh giá trên bảng. + Cô cho trẻ lựa chọn nhóm chơi.

+ Trẻ về nhóm quan sát, thảo luận các hình ảnh và thực hiện các yêu cầu có trong bảng ghi chép.

### **3. E3: Giải thích**

- Trẻ chia sẻ nội dung về bảng ghi chép của nhóm mình

=> Cô khái quát: Chúng mình đã được tìm hiểu về các quyền sống của chúng mình khi chúng mình được tham gia vào các hoạt động. Chúng mình còn rất nhiều quyền khác chúng mình sẽ tìm hiểu trong các bài học tiếp theo.

- Hỏi trẻ: Hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu về quyền gì? - Có bạn nào có câu hỏi gì với cô không?

### **4. E4: Củng cố.**

- Cô giới thiệu trò chơi “ Đồi nào nhanh nhất” + Cô cho trẻ chia làm 2 đội.

+ Cô đưa ra các thẻ lô tô có nội dung về mọi người tham gia giao thông, các phương tiện giao thông đường bộ: trẻ lựa chọn cho mình mỗi bạn 1 thẻ lô tô

+ Trẻ tìm một bạn có bức tranh phù hợp với mình và sẽ nói rõ nội dung bức tranh mình vừa tìm được là gì? Qua đó thể hiện quyền được vui chơi, học tập, quyền nói lên sở thích và các quy định khi tham gia giao thông đường bộ.

### **5. E5: Đánh giá.**

- Khi tham gia các hoạt động hôm nay con cảm thấy như thế nào? - Trẻ hát ra ngoài kết thúc tiết học

## **IV. Đánh giá cuối ngày**

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

**Dạy trẻ VĐCB: Ném trúng đích đứng bằng 2 tay**

**TCVD: Người tài xế giỏi**

### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết dùng lực cánh tay ném trúng đích đứng bằng 2 tay theo yêu cầu của cô.
- Rèn kỹ năng ném trúng đích đứng bằng 2 tay. Rèn luyện tính khéo léo cho trẻ
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.

### II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.
- Túi cát, sắc xô, đích ném, rô. Nhạc bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố

### III. CÁCH TIẾN HÀNH

#### HĐ1. Ổn định tổ chức – gây hứng thú

- Cô và trẻ hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.
- + Con hát bài gì?
- + Bài hát nói về điều gì?
- Cho trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi chuyển đội hình thành 4 hàng ngang tập bài phát triển chung.

#### HĐ2. Tập bài PTC

- Tay: Hai tay đưa ra trước, sang ngang
- Bụng: Đứng cúi người về phía trước.
- Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau
- ĐT nhấn mạnh: Tay (tập 2 lần 8 nhịp)
- Cho trẻ dôn 2 hàng tập VĐCB

#### HĐ3. VĐCB: Ném trúng đích đứng bằng 2 tay

- + Cô gt vận động cơ bản: “Ném trúng đích đứng bằng 2 tay”
- Cho 1 trẻ lên tập. Cho trẻ nhận xét
- Cô tập lần 1
- Cô tập lần 2+ phân tích: TTCB: Đứng sau vạch mốc. Hai tay cầm túi cát, chân rộng bằng vai. Khi có hiệu lệnh từ từ đưa túi cát lên cao tay thẳng, dùng lực của 2 cánh tay ném túi cát vào trúng đích thẳng đứng. Sau đó nhặt túi cát và về cuối hàng đứng.
- Cho trẻ thực hiện. Cho cả lớp nhận xét
- Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ thực hiện
- Lần 2 cho 2 đội thi đua.
- Cho trẻ tự nhận xét, theo dõi lẫn nhau
- Cô bao quát chung

- Cô hỏi lại trẻ tên bài tập, cách tập, cho 1 trẻ tập lại

+ Chúng mình vừa tập vận động gì?

- Cô nhận xét và khen trẻ

#### **HĐ4. Trò chơi: Chơi “ Người tài xế giỏi ”**

- Cô giới thiệu trò chơi

+ Luật chơi: Khi nghe thấy tiếng còi kêu “bin bin” trẻ phải nhảy tránh sang hai bên kia đường.

+ Cách chơi: Các con làm tài xế lái xe trên đường. Khi ô tô “ bin bin” chạy đến thì các bác tài xế nhanh lái xe sang 2 bên đường, bác nào lái xe không đúng theo tín hiệu thì phải nhảy lò cò quanh lớp.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

\* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp học.

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

*Thứ 4 ngày 9 tháng 4 năm 2025*

### **PHÁT TRIỂN TCKNXH**

#### **Đề tài: Một số kỹ năng đội mũ bảo hiểm**

#### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- Trẻ biết được đặc điểm, tác dụng của mũ bảo hiểm, biết cách đội mũ bảo hiểm, biết được khi đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

- Có kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách. Rèn cho trẻ tính tự lập, thói quen đội mũ bảo hiểm đúng cách

- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Mũ bảo hiểm của cô

- Mỗi trẻ 1 mũ bảo hiểm, 3 cái bàn để mũ

- Video clip đi xe không đội mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm không cài quai, bài hát “Lái ô tô”

#### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**\* Hoạt động 1. Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “ Cô dạy con ”
- Bài thơ nói về điều gì?
- + Khi ngồi trên tàu, xe ô tô chúng mình phải làm gì để đảm bảo ATGT?
- + Khi ngồi xe máy chúng mình phải làm gì để đảm bảo ATGT?

**\* Hoạt động 2. Làm quen với mũ bảo hiểm**

- Cô cho trẻ quan sát video đi xe máy không đội mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm không cài quai, cô hỏi:
- + Những người đi xe máy đã thực hiện đúng luật lệ an toàn GT chưa? Vì sao con biết?
- + Vì sao đội mũ bảo hiểm rồi mà vẫn còn nguy hiểm
- + Đội mũ bảo hiểm không cài quai khi đi xe máy thì điều gì sẽ xảy ra?
- Cô đưa ra mũ bảo hiểm cho trẻ quan sát cô hỏi trẻ:
- + Đây là mũ gì? Mũ để làm gì? + Mũ bảo hiểm có những gì?
- + Vì sao gọi là mũ bảo hiểm? + Chúng mình cần đội mũ bảo hiểm khi nào?
- + Ngồi trên ô tô, xích lô có cần đội mũ bảo hiểm không? + Nếu không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy thì điều gì sẽ xảy ra?
- Cô GT cho trẻ hiểu không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy là vi phạm luật lệ GT. Ngoài ra mũ bảo hiểm còn bảo vệ cái đầu khi bị ngã.

**\* Hoạt động 3. Dạy trẻ đội mũ bảo hiểm**

- Cầm ngửa mũ lên, phía trước của mũ quay vào phía trong lòng mình, 2 dây vắt sang 2 bên cạnh ngoài của mũ, 2 ngón trỏ và ngón cái giữ lấy 2 quai mũ. Đội mũ lên đầu, 2 tay vuốt 2 dây quai cho thẳng, 2 tay cầm chốt khoá ấn vào nhau cho đến khi có tiếng “tách” là chốt đã đóng chặt. Để biết quai mũ đã đảm bảo chưa, ta dùng ngón trỏ và ngón giữa luồn vào phía dây dưới cầm nếu ngón tay không cho vào được là quai mũ bị chặt quá, nếu 2 ngón tay cho vào mà dây vẫn còn rộng là quai mũ rộng quá. Lúc này chúng mình sẽ nhờ bố mẹ hoặc người lớn điều chỉnh lại quai mũ cho đảm bảo. Khi tháo mũ ra chúng mình cầm 2 tay vào 2 chốt khoá, tay trái bấm khoá, tay phải rút chốt ra.
- Cô cho vài bạn thực hiện kỹ năng đội mũ bảo hiểm
- Cho lần lượt từng tổ thực hiện đội mũ bảo hiểm
- Cô vừa dạy chúng mình thao tác gì với mũ bảo hiểm ?

**\* Hoạt động 4: Luyện tập**

- Cho trẻ thi xem ai đội mũ bảo hiểm nhanh
- Cô NX chung động viên khích lệ trẻ
- Kết thúc: Hát ra ngoài

**IV. Đánh giá cuối ngày**

*Thứ 5 ngày 10 tháng 4 năm 2025*

**PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**  
**Dạy trẻ: Làm ô tô tải (Mẫu)**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng cắt, dán tranh có bố cục hợp lý và biết cắt các hình cơ bản để tạo nên chiếc xe ô tô tải.
- Rèn kỹ năng cắt, xếp, phết hồ vào mặt trái của giấy và dán. Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh mẫu của cô. + Tranh 1: Tranh ô tô tải
  - + Tranh 2: Tranh ô tô tải nhỏ
  - + Tranh 3: Tranh ô tô tải bé
- Giấy vẽ, kéo, giấy màu, hồ dán, khăn lau.... Nhạc bài hát: “Em tập lái ô tô”

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**HĐ1. Ổn định tổ chức – gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát “Em tập lái ô tô”
  - + Con hát bài gì?
  - + Bài hát nói về điều gì?
  - + Kể tên một số loại ô tô mà con biết
  - + Ô tô có đặc điểm gì?
- Cô khái quát lại

**HĐ2. Quan sát tranh và đàm thoại**

- Cho trẻ xem tranh và quan sát mẫu
  - + Cô có tranh gì?
  - + Tranh được làm bằng chất liệu gì?
  - + Cắt dán xe ô tô tải gồm những hình gì? Cắt đầu xe bằng hình gì? Thùng xe, bánh xe là hình gì?
  - + Màu sắc như thế nào? Bố cục tranh ra sao?
- Cô làm mẫu và phân tích cách cắt: Cầm kéo bằng tay phải, cầm giấy bằng tay trái. Cắt đầu xe là 1 hình vuông, cắt thùng xe là 1 hình chữ nhật, cắt bánh xe là 2 hình tròn. Cửa xe là 1 hình chữ nhật nhỏ.

- Cô vừa làm vừa hỏi trẻ:
- + Cô cắt như thế nào ? Cô cầm kéo bằng tay nào ? Tay nào cầm giấy ?
- Cô hỏi ý định 1 vài trẻ:
- + Con thích cắt ô tô màu gì ? Con cắt như thế nào ?
- + Cắt xong con làm gì?
- + Con phết hồ vào mặt nào ?
- + Tiếp theo con làm gì ?
- + Con dán vào đâu của tờ giấy ?

### **HĐ3. Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ hát và về chỗ
- Cô hỏi trẻ cách cầm kéo, cắt cắt, cách phết hồ và dán
- Cô quan sát trẻ cắt dán, gợi ý cho trẻ sáng tạo
- Cô bao quát động viên trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.

### **HĐ4. Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm
- Cho trẻ quan sát và nhận xét sản phẩm.
- + Con thích bài của ai ? Vì sao con thích ?
- + Con thấy bài của ai giống mẫu của cô nhất ?
- Cô cho trẻ nhận xét chung và động viên khuyến khích trẻ.
- \* Kết thúc: Cô và trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô ”

### **IV. Đánh giá cuối ngày**

**PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**  
**Dạy trẻ: Làm quen chữ cái: p, q**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái p, q
- Rèn kỹ năng phát âm chính xác, rõ ràng các chữ cái cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động,

**II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh có chữ “xe đạp qua đường”; mỗi trẻ rổ thẻ chữ p, q. Thẻ chữ rời
- Chữ p, q để xung quanh lớp. Bài thơ có chứa chữ p, q

**III. CÁCH TIẾN HÀNH**

**HĐ1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát “Em đi qua ngã tư đường phố”
- + Chúng mình hát bài gì?
- + Kể tên một số PTGT đường bộ

**HĐ2: Làm quen chữ: “p,q”**

**\* Làm quen chữ “p” :**

- Cô cho trẻ quan sát tranh có từ “xe đạp qua đường”. Cho trẻ nói tên bức tranh, đọc từ dưới tranh
- Đếm số chữ cái trong từ. Cô cho trẻ ghép thẻ chữ rời. Cát tranh, Cho 1 trẻ lên chọn đọc chữ cái đã học.
- Cô giới thiệu chữ : p. Cô nói đặc điểm chữ p
- Cô phát âm mẫu 2-3 lần. Trẻ phát âm nhiều lần ( tổ, nhóm, cá nhân...)
- Cô giới thiệu các kiểu chữ : chữ p in thường, p in hoa, p viết hoa

**\* Làm quen chữ “q”**

- Cô giới thiệu chữ : q
- Cô phát âm mẫu 2-3 lần. Trẻ phát âm nhiều lần ( tổ, nhóm, cá nhân...)
- Cô giới thiệu đặc điểm của chữ q
- Cô giới thiệu các kiểu chữ : chữ q in thường, q in hoa, q viết hoa
- Chơi chữ gì biến mất chữ gì xuất hiện.

**\* Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của 2 chữ p, q**

- Tặng cho trẻ rổ có thẻ chữ p, q
- Trò chơi: Ai nhanh nhất.
- Cô đọc chữ trẻ giơ theo yêu cầu của cô và đọc theo
- Cô nói đặc điểm chữ trẻ giơ chữ
- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ p, q mà trẻ thích.

**HĐ3: Bé vui chơi**

**\* TC1 : Về đúng nhà**

- Cô có 2 ngôi nhà có chứa 2 chữ p, q.
- + Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói tìm nhà tìm nhà trẻ hỏi nhà nào. Tìm nhà giống chữ cái cầm trên tay.
- + Luật chơi: Bạn nào không tìm đúng nhà sẽ nhảy lò cò.
  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.
- \* **TC2: Ai nhanh nhất**
  - Cô giới thiệu bài thơ có chứa chữ p, q.
  - + Cách chơi: Cho trẻ về 5 nhóm. Cô cho trẻ gạch chân chữ p, khoanh tròn chữ q trong bài thơ “ Cô dạy con ”
  - + Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc bạn nào làm đúng yêu cầu của cô bạn đó giành chiến thắng
  - Cô và trẻ cùng kiểm tra.
  - Cô bao quát, động viên trẻ kịp thời.
- \* Kết thúc: Cô và trẻ hát “ Em đi qua ngã tư đường phố” chuyển hoạt động.

#### **IV. Đánh giá cuối ngày:**

**Người duyệt**

**Người thực hiện**

